

BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **33**/2016/TT-BCT

Hà Nội, ngày **23** tháng 12 năm 2016

THÔNG TƯ

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2015/TT-BCT
ngày 28 tháng 10 năm 2015 ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với
sản phẩm khăn giấy và giấy vệ sinh**

Căn cứ Nghị định số 95/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Căn cứ Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;

Căn cứ Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ,

Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2015/TT-BCT ngày 28 tháng 10 năm 2015 ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với sản phẩm khăn giấy và giấy vệ sinh.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2015/TT-BCT ngày 28 tháng 10 năm 2015 ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với sản phẩm khăn giấy và giấy vệ sinh

1. Sửa đổi Điều 2 như sau:

“Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2018”.

2. Sửa đổi số thứ tự 2 Bảng 1 mục 2.2.1 của QCVN 09:2015/BCT như sau:

Bảng 1 – Chỉ tiêu cơ lý

TT	Tên chỉ tiêu	Mức quy định							Phương pháp thử
		Khăn giấy và giấy tissue (dùng cho gia công khăn giấy)				Giấy vệ sinh và giấy tissue (dùng cho gia công giấy vệ sinh)			
		Một lớp	Hai lớp	Ba lớp	Bốn lớp	Một lớp	Hai lớp	Ba lớp	
2	Tỷ lệ độ bền kéo ướt/độ bền kéo khô, không nhỏ hơn, %	≥ 5				-	-	-	TCVN 8309-5: 2010 (ISO 12625-5: 2005)

3. Sửa đổi, bổ sung mục 3.1.2 của QCVN 09:2015/BCT như sau:

“3.1.2. Các sản phẩm khăn giấy, giấy vệ sinh và giấy tissue được đánh giá, chứng nhận hợp quy theo phương thức 5 hoặc phương thức 7 nêu tại Điều 5 của Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật (sau đây gọi là *Thông tư số 28*).”

4. Sửa đổi, bổ sung mục 3.1.3 của QCVN 09:2015/BCT như sau:

“3.1.3. Quy định về phương pháp và các hình thức lấy mẫu đánh giá, chứng nhận hợp quy

3.1.3.1 Phương pháp và hình thức lấy mẫu

a) Phương pháp lấy mẫu để thử nghiệm các chỉ tiêu tại mục 2.2 của Quy chuẩn này được thực hiện theo TCVN 3649:2007 (ISO 186:2002) Giấy và cắctông – Lấy mẫu để xác định chất lượng trung bình/ Paper and board – Sampling to determine average quality.

b) Các hình thức lấy mẫu:

- Hình thức lấy mẫu thường: được áp dụng đối với lô sản phẩm có cùng chủng loại, cùng đặc tính kỹ thuật, do cùng một nhà sản xuất, được thực hiện đánh giá sự phù hợp lần đầu ở hình thức lấy mẫu thường.

- Hình thức lấy mẫu giảm: được áp dụng đối với lô sản phẩm có cùng chủng loại, cùng đặc tính kỹ thuật, do cùng một nhà sản xuất, đã thực hiện đánh giá sự phù hợp hai (02) lần liên tiếp tại cùng một tổ chức đánh giá sự phù hợp, đạt yêu cầu về chất lượng. Thời hạn áp dụng hình thức lấy mẫu giảm là một (01) năm kể từ lần đánh giá thứ ba (03).

3.1.3.2. Hình thức lấy mẫu thường

a) Đối với sản phẩm riêng lẻ, thực hiện lấy mẫu theo các bước như sau:

- Bước 1: Căn cứ vào số lượng đơn vị bao gói của hàng hóa (pallet, thùng cắctông, ...), chọn số đơn vị bao gói để lấy mẫu theo bảng 4 như sau: